

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày: 10- 5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Bùi Ngọc Quang**
2. Ông: **Hoàng Văn Tiến**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Tuấn Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông **Ngô Hoài Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2023/ TLST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo: Họ và tên: **Lò Văn T**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1984 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản CH, xã NC, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: CH, xã NC, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn T1, sinh năm: 1952 và con bà Lò Thị Ú, sinh năm 1953; Gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Bị cáo có vợ là chị Lường Thị H, sinh năm: 1986 (đã ly hôn); Năm 2015 sống chung như vợ chồng với chị Lò Thị Diễm, sinh năm 1987 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2008 con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 25/11/2020 bị Toà án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 21/10/2021 chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày phạm tội chưa được xoá án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2023 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn T được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 05/01/2023 Lò Văn T đi bộ từ nhà ra khu vực bản NC, xã NC, huyện Mường Ảng tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến cầu rẽ lên bản NC, Lò Văn T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đứng cạnh đường. Qua trao đổi Lò Văn T đã mua được 01 gói Heroine được gói bằng

mảnh túi nilông màu trắng và 02 viên Hồng phiến (Methamphetamine) được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng với giá 700.000đ. Sau khi mua được ma túy, Lò Văn T cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ quay về nhà. Về đến nhà Lò Văn T bỏ ra một ít Heroine sử dụng bằng hình thức chích và 01 viên Hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng xong Lò Văn T gói toàn bộ số ma túy lại cất giấu trong túi quần phía bên phải đang mặc. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/01/2023, tổ công tác Công an huyện Mường Ảng vào nhà Lò Văn T kiểm tra, yêu cầu Lò Văn T có ma túy mang ra giao nộp. Lò Văn T đã tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói Heroine được gói bằng mảnh túi nilông màu trắng và 01 viên Hồng phiến được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ 1,51 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine (Hồng phiến).

Ngày 14/01/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 13 giờ 35 phút ngày 06/01/2023 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn T 01 gói nhỏ gói bằng mảnh túi nilông màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine và 01 viên nén màu hồng có ký hiệu WY được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng nghi là Methamphetamine (Hồng phiến).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 06/01/2023 thì 01 gói Heroine được gói bằng mảnh túi nilông màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng là: 1,51 gam và 01 viên nén màu hồng có ký hiệu WY được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng nghi là Methamphetamine có khối lượng là: 0,1 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 158/KL- KTHS, ngày 13/01/2023 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T gồm:

- 1,51 gam chất bột màu trắng là ma túy: Loại Heroine;
- 0,1 gam viên nén màu hồng là ma túy: Loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 25CT - VKSMA, ngày 11/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 08

tháng đến 02 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 1,26 gam Heroine và 0,07 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại và hoàn lại của vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh túi nilông màu trắng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn T.

Lời nói sau cùng, Lò Văn T nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại khu vực CH, xã NC, huyện MA, Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ 1,51 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Khối lượng ma túy thu giữ của Lò Văn T là 1,51 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy được cộng vào để làm căn cứ truy tố, xét xử đối với bị cáo là 1,51 gam + 0,1 gam = 1,61 gam. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 8/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Ngày 25/11/2020 bị Toà án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 21/10/2021 chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày phạm tội chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội. Bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, đã đi chấp hành án nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức hình phạt thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi được tổ công tác yêu cầu kiểm tra bị cáo đã tự giác giao nộp chất ma túy nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng:* Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTH Hội đồng xét xử thấy rằng: 1,26 gam Heroine và 0,07 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại và hoàn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh túi nilông màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine, Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ vào ngày 05/01/2023. Quá trình điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ nên HĐXX không xem xét.

7]. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, HĐXX miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn T.

[8]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn T 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2023. Không áp dụng phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. *Vật chứng*: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều ~~106~~ của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 1,26 gam Heroine và 0,07 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại và hoàn lại sau khi gửi mẫu giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh túi nilông màu trắng (*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/04/2023*).

3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn T.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an h.Mường Ảng;
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân